

PHỤ LỤC SỐ LIỆU:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DU LỊCH AN GIANG THÁNG 8 NĂM 2025

Đơn vị tính: Lượt khách

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2025						Năm 2024		Ghi chú
		Kế hoạch	Kỳ báo cáo (Tháng 8)	So với cùng kỳ (%)	Lũy kế đầu năm đến hết kỳ báo cáo	So với cùng kỳ (%)	So Kế hoạch (%)	Tháng 8	8 tháng	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
Tổng lượt khách	01=02+03	21.050.000	1.916.173	128,8	18.272.117	117,4	86,8	1.487.361	15.559.745	
Chia ra: Khách quốc tế	02	1.227.000	112.902	119,9	1.123.246	164,2	91,5	94.180	684.067	
Khách nội địa	03	19.823.000	1.803.271	129,4	17.148.871	115,3	86,5	1.393.181	14.875.678	
Trong đó: Phú Quốc	04	7.259.850	785.391	139,9	6.012.664	132,8	82,8	561.548	4.527.713	
(Khách quốc tế)	05	1.176.000	109.218	119,7	1.088.025	166,5	92,5	91.237	653.525	
1. Chia theo loại khách	07									
Khách du lịch nghỉ qua đêm	08	5.720.000	658.959	151,7	5.015.857	149,2	87,7	434.315	3.361.521	
Chia ra: Khách quốc tế	09	1.227.000	112.902	119,9	1.123.246	164,2	91,5	94.180	684.067	
Khách nội địa	10	4.493.000	546.057	160,5	3.892.611	145,4	86,6	340.135	2.677.454	
Khách du lịch trong ngày (khách khu, điểm du lịch)	11	16.200.000	1.257.214	119,4	13.656.260	112,0	84,3	1.053.046	12.198.224	
2. Chia theo loại cơ sở phục vụ	12									
Cơ sở lưu trú phục vụ	13	5.720.000	658.959	151,7	5.015.857	149,2	87,7	434.315	3.361.521	
Cơ sở lữ hành phục vụ	14	*	26.817	*	153.738	*		30.461	179.383	
Tự phục vụ (khu, điểm du lịch)	15	16.200.000	1.257.214	119,4	13.656.260	112,0	84,3	1.053.046	12.198.224	
3. Tổng thu	16	39.300	5.071	170,2	47.669	176,0	121,3	2.979	27.078	Tỷ đồng
Riêng Phú Quốc	17	23.500	3.408	169,0	28.274	190,2	120,3	2.017	14.864	Tỷ đồng

* Không thống kê chỉ tiêu cơ sở lữ hành phục vụ

Trong đó: (1) Đặc khu Kiên Hải 45.083 lượt; (2) xã Tiên Hải 8.343 lượt; (3) phường Hà Tiên 384.235 lượt; (4) xã Kiên Lương 28.139 lượt; (5) KDL Quốc gia Núi Sam 400.000 lượt, (6) KDL Núi Cấm 90.000 lượt.